

LỊCH TRỰC TỪ NGÀY 11/06/2018-17/06/2018

| NGÀY | TLD   | THAM VẤN | NGOẠI               | NỘI         | KHOA KB     |       | NỘI SOI | TRỰC SẢ    | TRỰC THAM VẤN KKB | HỖ TRỢ KHOA CDHA | CẤP CỨU HỒI SỨC                 | SXH         | NỘI  |             | YHCT | SẢN                                 | NHI   | TRUYỀN NHIỆM | LCK    | ĐD   | PM            | HP             | GM    | NGOẠI     | XQ          | XN          | TT  | TVP    | TÀI XẾ | HC    | ĐN   | XỨ LÝ CTL | ĐƯỢC              | BẢO VỆ            |
|------|-------|----------|---------------------|-------------|-------------|-------|---------|------------|-------------------|------------------|---------------------------------|-------------|------|-------------|------|-------------------------------------|-------|--------------|--------|------|---------------|----------------|-------|-----------|-------------|-------------|-----|--------|--------|-------|------|-----------|-------------------|-------------------|
|      |       |          |                     |             | KB3         | KB 6  |         |            |                   |                  |                                 |             | TH   | TM-LK       |      |                                     |       |              |        |      |               |                |       |           |             |             |     |        |        |       |      |           |                   |                   |
| 11   | BẾ    | TÁN      | BẾ TUYỀN L. PHƯƠNG  | NGAN HIỆP   |             | KHIÊM |         | TUYÊN (Nữ) | HÀNG              | QUYÊN            | TRÚC, HƯƠNG, DỰ AN, TRANG, THỌ  | HÙNG NGHĨA  | HIỀN | LÝ THẢO     | ÚT   | HUỲNH, NGÂN, NHUNG NHỊ, NỮ, VÂN     | BÍCH  | HÀNG         | PHƯƠNG | THẢO | MƯỜI DO CHÍNH | DO CÚC PHƯƠNG  | NAM   | HẢI       | LỆ NHUNG    |             |     | MAI    | THU    | TRÍ   | HIỂU | NHỰT      | PHƯƠNG            | LIÊU SƠN Q. TRUNG |
| 12   | CƯỜNG | THI      | CƯỜNG PHỤNG         | HÀNG ĐIỂM   | THÂM (CHI)  | ĐỪNG  | THÔNG   | TUYÊN      | SỮA               |                  | THÙY, YÊM, TUỔI TRÚC, HƯƠNG, DỰ | VƯƠNG HÙNG  | DIỆU | LÂU PHỤNG   | NGÂN | HƯƠNG, MAI, THÂM HUỲNH, NGÂN, NHUNG | PHỤNG | THÂM         | PHÂN   | DIỄN | THÀNH VINH    | TRÍ TUYÊN HÙNG | NHÂN  | HIỀN      | THÚY H. ANH |             |     | NGUYỄN | TRÍ    | THỊNH | PHÚC | LUÂN      | THẢO              | V. TRUNG TÁC KHÂM |
| 13   | ĐỪNG  | DUYÊN    | ĐỪNG DUY            | KHANG NINH  |             | KHIÊM |         | KHOE       | QUYÊN             |                  | AN, TRANG, THỌ THÙY, YÊM, TUỔI  | NGHĨA VƯƠNG | HÀ   | NGHIỆP NHẬT | CHỨC | NHỊ, NỮ, VÂN HƯƠNG, MAI, THÂM       | VÂN   | TUYÊN        | ÂU     | TRẦN | MƯỜI DO CHÍNH | DO CÚC VÂN     | SANG  | THẮNG     | THUẬN PHÁP  |             |     | TÂM    | THỊNH  | THU   | HIỂU | NHỰT      | DUYÊN             | LIÊU SƠN Q. TRUNG |
| 14   | DIỆP  | BẾ       | HIỀN KHIÊM          | SỮA LINH    |             | CƯỜNG | PHỤNG   | TUYÊN      | SỮA               | QUYÊN            | TRÚC, HƯƠNG, DỰ AN, TRANG, THỌ  | HÙNG NGHĨA  | LINH | HUẾ XUYỀN   | ÚT   | HUỲNH, NGÂN, NHUNG NHỊ, NỮ, VÂN     | BÍCH  | HÀNG         | PHƯƠNG | DIỆU | THÀNH VINH    | TRÍ PHƯƠNG     | TUYÊN | BIÊN      | THỊNH HÂN   |             |     | HIỂU   | THU    | TRÍ   | PHÚC | LUÂN      | PHƯƠNG            | V. TRUNG TÁC KHÂM |
| 15   | TÁN   | NGAN     | TÁN PHỤNG L. PHƯƠNG | THI LY      | THÂM (Sáng) | DUY   |         | PHỤNG      | THI               |                  | THÙY, YÊM, TUỔI TRÚC, HƯƠNG, DỰ | VƯƠNG HÙNG  | HIỀN | LÝ THẢO     | NGÂN | HƯƠNG, MAI, NGÂN HUỲNH, THÂM, NHUNG | PHỤNG | THÂM         | PHÂN   | MỘT  | MƯỜI DO CHÍNH | DO CÚC HÙNG    | NAM   | HẢI       | THUẬN PHÁP  |             |     | MAI    | TRÍ    | THỊNH | HIỂU | NHỰT      | THẢO              | LIÊU SƠN Q. TRUNG |
| 16   | ĐÔNG  | ĐỪNG     | CƯỜNG TUYỀN         | QUYÊN ĐƯƠNG | NGHỈ        | NGHỈ  |         | TUYÊN      | NGHỈ              |                  | AN, TRANG, THỌ THÙY, YÊM, TUỔI  | NGHĨA VƯƠNG | DIỆU | LÂU PHỤNG   | CHỨC | NHỊ, NỮ, VÂN HƯƠNG, NỮ, MAI         | VÂN   | TUYÊN        | ÂU     | HÂN  | THÀNH VINH    | TRÍ VÂN        | TUYÊN | TRÚC NHÂN | HIỀN        | THÚY H. ANH | DU  | NGUYỄN | THỊNH  | THU   | PHÚC | LUÂN      | DUYÊN             | V. TRUNG TÁC KHÂM |
| 17   | BẾ    | SỮA      | BẾ KHIÊM            | THÂM DUY    | nt          | nt    |         | BẾ         | nt                |                  | TRÚC, HƯƠNG, DỰ AN, TRANG, THỌ  | HÙNG NGHĨA  | HÀ   | NGHIỆP NHẬT | ÚT   | HUỲNH, THÂM, NHUNG                  | BÍCH  | HÀNG         | PHƯƠNG | TIẾT | MƯỜI DO THÀNH | DO CÚC PHƯƠNG  | SANG  | THẮNG     | LỆ NHUNG    | THẮNG       | TÂM | THU    | TRÍ    | HIỂU  | NHỰT | PHƯƠNG    | LIÊU SƠN Q. TRUNG |                   |

GIÁM ĐỐC

Ghi chú:

PHÒNG KHTH

NGƯỜI LẬP BẢNG

\*Trực Lãnh đạo ->Trực tiếp dân

\*Khoa Nội TH, Nhi: 02 Điều dưỡng làm ngày

\*Khoa XN: 05 KTV làm ngày; Khoa Sản: 03 NHS làm ngày

\*Khoa CDHA, LCK, YDCT, VLTL-PHCN: 03 Điều dưỡng làm ngày

\*Khoa Ngoại, Cấp cứu-HSTC-CD, Nhiễm: 02 Điều dưỡng làm ngày

\*Khoa Nội TM-LH: 04 Điều dưỡng làm ngày

BSCKI.Đoàn Đức Thi

Bùi Thị Lương